

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2020/HS-ST**

Ngày: 29 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và bà Hoàng Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2020, tại Trụ sở Tòa án huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/TLST-HS ngày 27/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 16/6/2020, đối với bị cáo:

Lý Minh H – Tên gọi khác: T c, sinh năm 1981, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp P T, xã P B, huyện T P, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Đức M, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1961; chung sống như vợ chồng với: Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; có 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/6/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, ngày 29/8/2008, Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và ngày 26/8/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

(Tại phiên tòa, bị cáo có mặt; ông C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ, ngày 05/01/2020, tại ấp P L, xã P L, huyện T P, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Tân Phú phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Lý Minh H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quốc C, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tang vật thu giữ:

Thu giữ của Lý Minh H số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động mobell màu đen và 01 xe mô tô biển số 60F4-5780; thu giữ trên tay của Nguyễn Quốc C 02 đoạn ống hút nước nhựa màu trắng bên trong có chứa chất nghi là ma túy (được niêm phong, ký hiệu: M1).

Lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hiếu và thu giữ: 01 hộp nhựa màu đen bên trong có: 03 kim tiêm đã qua sử dụng, 01 đoạn ống nhựa hàn kín, màu trắng sọc xanh lá cây bên trong chứa chất dạng cục nghi là ma túy (được niêm phong, ký hiệu: M2); 01 gói nynol hàn kín có khóa một đầu, bên trong có 02 cục màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong, ký hiệu: M3); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng quần bên trong là 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh chứa chất dạng cục nghi là ma túy để dưới khăn phủ đầu tủ (được niêm phong, ký hiệu: M4), 01 dao lam và 05 ống hút nhựa.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú tiến hành niêm phong mẫu vật thu giữ được ký hiệu M1, M2, M3, M4 và trưng cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 27/KLGD-CP09 ngày 09/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Chất bột màu trắng (ký hiệu: M1) là ma túy, có khối lượng: 0,0542 gam, loại: Heroine, đã sử dụng hết trong công tác giám định.
- Chất bột màu trắng (ký hiệu: M2) là ma túy, có khối lượng: 0,0317 gam, loại: Heroine, đã sử dụng hết trong công tác giám định.
- Hai cục chất bột màu trắng (ký hiệu: M3) là ma túy, có khối lượng: 1,0135 gam, loại: Heroine, mẫu vật còn lại sau giám định: 0,9837 gam.
- Chất bột màu trắng (ký hiệu: M4) là ma túy, có khối lượng: 0,0678 gam, loại: Heroine, đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Cáo trạng số: 61/CT-VKSTP-ĐN ngày 25/05/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo Hiếu về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày ý kiến luận tội như sau:

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý mặt hàng cấm của Nhà nước; Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố; cần phải có mức án phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo: Lý Minh H mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu sung công quy nhà nước số 201.000 đồng; tịch thu phát mãi sung công 01 điện thoại mobell màu đen;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,9837 gam, 03 (ba) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) dao lam và 05 (năm) ống hút nhựa do không có giá trị sử dụng.

Đề nghị tiếp tục tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 60F4-5780 để điều tra làm rõ và xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời trình bày ý kiến, tranh luận của bị cáo:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 05/01/2020, bị cáo đang ở nhà thì có 01 người nghiện ma túy đến nhà và hỏi mua 02 tép ma túy với giá 100.000đ/01 tép thì bị cáo đồng ý và hẹn người thanh niên xuống cây xăng P L để giao dịch. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60F4-0578 và cầm theo 02 tép ma túy quần trong mảnh giấy đến gặp người thanh niên. Khi giao 02 tép ma túy cho người thanh niên và nhận 200.000 đồng từ người thanh niên thì bị công an bắt quả tang. Số ma túy thu giữ tại nhà là của bị cáo cất giữ để sử dụng và bán cho các người nghiện ma túy khác khi họ có nhu cầu. Nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời trình bày của Nguyễn Quốc C: Anh là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 05/01/2020, anh đến gặp bị cáo để mua 02 tép ma túy với giá 200.000 đồng để sử dụng thì bị cáo đồng ý. Bị cáo hẹn anh đến đường hẻm chỗ cây xăng P L để giao ma túy. Sau đó, bị cáo bán cho anh 02 tép ma túy, anh trả cho bị cáo 200.000 đồng thì bị công an bắt quả tang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Xét về hành vi phạm tội:

Khoảng 15 giờ, ngày 05/01/2020, tại ấp P L, xã P L, huyện T P, tỉnh Đồng Nai, Lý Minh H đã bán trái phép 02 tép Heroine có khối lượng 0,0542 gam cho Nguyễn Quốc C, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai với giá 100.000 đồng/01 tép. Sau khi bắt quả tang, Lực lượng công an tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo còn thu giữ số lượng ma túy là 1,113 gam Heroine được bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán cho người nghiện ma túy.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết được hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ quản lý mặt hàng cấm của Nhà nước mà còn gây tác hại lớn đối với sức khỏe và nhân cách của con người, làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác; gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét mà giảm nhẹ một phần cho mức hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.5] Về nhân thân: Bị cáo là người đã bị kết án tuy đã được xóa án tích nhưng không sửa đổi bản thân mà tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử cần xem xét, quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,9837 gam là chất cấm lưu hành; 03 (ba) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) dao lam và 05 (năm) ống hút nhựa là tang vật liên quan đến việc phạm tội do không có giá trị sử dụng nên cần tịch tiêu hủy là đúng pháp luật.

Đối với số tiền 201.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có và được dùng vào việc phạm tội nên tịch thu để sung vào công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015;

Đối với 01 điện thoại mobell màu đen là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mãi sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60F4-5780 tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ và xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 33, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Minh H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lý Minh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2020.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015;

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 201.000đ (Hai trăm lẻ một nghìn đồng) là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có và được dùng vào việc phạm tội. (Theo Biên lai thu tiền số 002132 ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,9837 gam là chất cấm lưu hành; 03 (ba) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) dao lam và 05 (năm) ống hút nhựa là tang vật liên quan đến việc phạm tội do không có giá trị sử dụng.

Tịch thu phát mãi sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại mobell màu đen là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/05/2020 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Minh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Cường có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA, Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam